

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 648/2022/HS-PT

Ngày: 09/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Thẩm phán: Bà Trần Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Trương Đức Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 423/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 448/2022/QĐXXPT-HS ngày 25/7/2022 đối với bị cáo Lê Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 18/03/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Thị H sinh năm 1996; Nơi đăng ký thường trú: Thôn TB, xã HT, huyện BG, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện tại: Thôn MK, xã PT, huyện TO, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Lê Văn T sinh năm 1973 và mẹ là Nguyễn Thị H sinh năm 1978; Chồng là Phạm Trường G sinh năm 1991 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/8/2021 đến ngày 24/8/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại không kháng cáo: Chị Lê Thị T, sinh năm 1981, trú tại: Phường ND, quận CG, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/8/2021, chị Lê Thị T phát hiện bị mất tiền trong túi xách màu đen và trong tủ phòng ngủ tại tầng 2, số 28A, ngõ 245 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội nên đã đến Công an phường Nghĩa Đô trình báo sự việc. Cùng ngày, Lê Thị H đến Công an phường Nghĩa Đô đầu thú việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản từ ngày 08/8/2021 đến ngày 14/8/2021 và giao nộp số tiền 1.000.000 đồng đã trộm cắp của chị T. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an quận Cầu Giấy xác định như sau:

Do quen biết từ trước qua việc mua hàng của chị Lê Thị T nên ngày 27/7/2021, Lê Thị H đến xin ở cùng nhà với chị T. Quá trình sinh sống, H thấy chị T thường xuyên vắng nhà và không khóa cửa phòng ngủ nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 07 giờ ngày 08/8/2021, chị T vắng nhà chỉ có cháu Nguyễn Gia L (Là con gái thứ 2 của chị T) đang ở tầng 1, H vào phòng ngủ tầng 2 và đi đến tủ quần áo ba tầng, sáu ngăn màu trắng bên trái phòng ngủ, gần cửa ra ban công và lục lọi trong các ngăn kéo cửa tủ của chị T mục đích để trộm cắp tài sản. Khi lục đến ngăn cuối cùng bên phải, H thấy có tiền để trong túi quần đùi hoa nhiều màu. H mở ra kiểm tra và lấy một số tờ tiền ở bên trong túi. Sau khi lấy tiền xong, H cất quần về vị trí cũ rồi mang về phòng của H kiểm đếm được 30.000.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H mang số tiền trộm cắp được đến cửa hàng Viettel Store (Địa chỉ: Số 93 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội) dùng tên giả là Lê Thị Huế nộp số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0351000878601 mang tên Lê Thị H sau đó về nhà. H chuyển số tiền 1.390.000 đồng trả nợ vay tín dụng của ứng dụng Vđồng, chuyển số tiền 2.246.000 đồng trả nợ vay tín dụng của ứng dụng ATM online, chuyển số tiền 23.450.000 đồng cho Nguyễn Thảo P (Sinh năm 1991, Trú tại: Xã ĐĐ, huyện KT, thành phố Hải Phòng) để mua tiền ảo nạp vào tài khoản của H trên trang tiền ảo binanex.net. H khai: Đối với ứng dụng Vđồng và ATM online H vay tiền qua ứng dụng, không biết cơ quan nào quản lý và hàng tháng chuyển trả tiền thanh toán nợ, số tiền chuyển đi không rút lại được. Đối với giao dịch mua bán tiền ảo, số tiền ảo đã mua không rút ra được. Số tiền còn lại H đã dùng để tiêu xài cá nhân hết.

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 08/8/2021, thấy trong phòng ngủ của chị T không có ai, H tiếp tục đi vào mục đích trộm cắp tài sản. H mở ngăn kéo tủ quần áo dưới cùng bên phải trong phòng ngủ của chị T phát hiện thấy trong chiếc quần đùi hoa H lấy tiền vào buổi sáng vẫn còn tiền nên lấy số

tiền còn lại rồi cất quần về vị trí cũ. Sau đó, H mang tiền về phòng kiểm đếm được 15.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H mang số tiền trộm cắp được và 2.000.000 đồng là tiền riêng của H đến cửa hàng Viettel Store trên, dùng tên giả là Lê Thị Huế nộp 17.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank 0351000878601 mang tên Lê Thị H rồi về nhà. Sau đó, H tiếp tục chuyển 4.200.000 đồng để trả nợ cho chị Nguyễn Thị Phương Y (Sinh năm 1988, Trú tại: 137/189 NGV, phường TH, quận CG, thành phố Hà Nội) đã vay trước đó, chuyển 11.725.000 đồng cho Nguyễn Thảo Phương mua tiền ảo nạp vào tài khoản của H trên trang binanex.net. Số tiền còn lại H đã chi tiêu cá nhân hết.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/8/2021, H sang phòng chị T với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản. Lúc này, cháu Nguyễn Văn K (Sinh năm 2004, Trú tại: phường ND quận CG, thành phố Hà Nội) là con chị T đang ngồi chơi trong phòng còn chị T đang ngủ trên giường, cuối giường để một túi vải màu đỏ, bên trong có một túi xách màu đen để nhiều tờ tiền lộ ra ngoài. Thấy cháu Khánh không để ý, H ngồi lên giường gần vị trí chiếc túi xách rồi thò tay trái vào túi lấy 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng rồi cất vào túi quần bên trái. Đến khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/8/2021, chị T phát hiện bị mất tiền trong túi xách và trong tủ nên đã đến Công an phường Nghĩa Đô trình báo sự việc. Cơ quan công an đã thu giữ của chị Lê Thị T: 01 quần đùi hoa. Sau đó H đã đến Công an phường Nghĩa Đô đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Tổng trị giá tài sản Lê Thị H chiếm đoạt là 46.000.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu đồng).

Đối với chị Nguyễn Thảo P là người Lê Thị H chuyển tiền để mua tiền ảo, xác minh tại xã ĐĐ, huyện KT, thành phố Hải Phòng hiện Phương không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu. H khai: Các lần H chuyển tiền, P không biết tiền là do H trộm cắp mà có, H quen P qua mạng xã hội không biết rõ lai lịch của P, ngoài ra số tiền chuyển để mua tiền ảo cũng không rút lại được nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thảo P.

Xác minh tại PA05 - Công an thành phố Hà Nội, trang web binanex.net hiện không xác định được tổ chức thành lập, quản lý, cách thức hoạt động và đã bị Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chặn truy cập.

Đối với chị Nguyễn Thị Phương Y có khai: H vay chị Y 4.200.000 đồng từ tháng 7/2021, ngày 08/8/2021 H chuyển khoản lại để trả nợ và chị Y không biết số tiền trên do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Ngoài ra ngày 24/11/2021, Cơ quan công an đã trao trả lại cho chị Lê Thị T số tiền 1.000.000 đồng và H đã bồi thường số tiền 45.000.000 đồng cho chị T. Sau khi nhận lại tài sản, chị T không có yêu cầu gì đối với H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 18/03/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H 32 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/08/2021 đến ngày 24/08/2021).

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/03/2022, bị cáo Lê Thị H có đơn kháng cáo Bản án số 45/2022/HSST ngày 18/03/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy vì bị cáo cho rằng hình phạt quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 334 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Thị H 32 tháng tù là nghiêm khắc. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên”, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, mặc dù bị cáo không xuất trình được tình tiết mới, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 23 tháng tù đến 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi

hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/08/2021 đến ngày 24/08/2021.

- Bị cáo trình bày: Công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, về hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 32 tháng tù là quá nặng. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đây là lần đầu phạm tội, bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại. Hiện nay, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng ly hôn từ tháng 2 năm 2022, bị cáo đang phải nuôi con nhỏ. Bị cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội và để có cơ hội chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Lê Thị H có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

- *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ ngày 08/08/2021 và 15 giờ cùng ngày, bị cáo Lê Thị H đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp số tiền lần lượt là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) trong tủ đựng quần áo của chị Lê Thị T. Khoảng 14 giờ 30 ngày 14/8/2021, bị cáo Lê Thị H tiếp tục trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trong túi của chị T tại phòng ngủ tầng 2, số 28A, ngõ 245 LLQ, phường ND, quận CG, thành phố Hà Nội. Tổng số tiền Bị cáo Lê Thị H chiếm đoạt của bị hại là 46.000.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu đồng). Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 18/03/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo Lê Thị H về “Tội trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền chiếm đoạt không lớn, bị cáo đã được bồi thường khắc phục toàn bộ cho bị hại.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, trong đó có 02 lần trộm cắp tài sản ngày 08/08/2021 đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt và xét kháng cáo xin hưởng án treo*: Hội đồng xét xử nhận định quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đồng thời xem xét ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, xét thấy bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần”, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện của chế định án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 18/03/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, giảm mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo, cụ thể:

[1] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H 23 (Hai mươi ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 46 (Bốn mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 09/8/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện TO, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQ THAHS TP Hà Nội;
- CQCSĐT quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- TAND quận Cầu Giấy;
- CQTHADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã PT, h.TO, TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu